



TP. Long Xuyên, ngày 08 tháng 4 năm 2016

Số: 269 /NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang được tổ chức ngày 08/4/2016 tại Trụ sở chính của Công ty (số 1, Ngô Gia Tự, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang), với tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự là 29 cổ đông, đại diện cho 17.269.590 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm 94,89% tổng số cổ phần của Công ty, đã thảo luận và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo thường niên năm 2015 sau đây:

1.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015.

1.2. Báo cáo về kết quả kinh doanh, đầu tư, tài chính năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu:	2.114.043 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	60.087 triệu đồng
- Đầu tư năm 2015:	53.600 triệu đồng
- Tổng tài sản:	791.635 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu:	383.242 triệu đồng
- Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu:	2.602 đồng

1.3. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.

1.4. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2015.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2011 - 2015 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Điều 3. Kế hoạch năm 2016.

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2016
1	Doanh thu (triệu đồng)	2.358.000
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	24.800
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN (triệu đồng)	21.140
4	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (đồng)	1.161
5	Dự kiến chi cổ tức (% /vốn điều lệ)	10%
6	Đầu tư	46.000

Điều 4. Thông qua Kế hoạch 5 năm nhiệm kỳ 2016 – 2020 với các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1. Số lượng gạo tiêu thụ (tấn)	190.000	203.000	216.000	230.000	250.000
Tốc độ tăng	12%	7%	6%	7%	8%
2. Số lượng xe bán (chiếc)	13.500	14.000	15.000	16.000	18.000
Tốc độ tăng	8%	5%	5%	5%	10%
3. Doanh thu (tỷ đồng)	2.358,00	2.554,00	2.778,00	3.059,00	3.447,00
Tốc độ tăng doanh thu	12%	8%	9%	10%	13%
4. Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	24,80	30,00	36,00	43,00	52,00
Tốc độ tăng lợi nhuận		21%	20%	19%	21%
Tỷ suất LN/DT	1,05%	1,17%	1,30%	1,41%	1,51%
5. Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	349,28	355,88	367,28	384,28	399,38
Tỷ suất LN/DT	7%	8%	10%	11%	13%
6. Vốn đầu tư (tỷ đồng)	46,00	202,00	73,00	14,00	14,00

Điều 5. Phân phối lợi nhuận năm 2015:

5.1. Phân phối lợi nhuận:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chi tiết	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	182.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	60.087	
3	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	12.729	
4	Lợi nhuận sau thuế (4=2-3)	47.358	
5	Lợi nhuận từ đánh giá lãi tỉ giá cuối kỳ	89	
6	Lợi nhuận 2015 được phân phối (6=4-5)	47.269	
7	Đề nghị phân phối các quỹ:	8.075	
	- Quỹ đầu tư phát triển	4.727	10%/LNST

	- Quỹ khen thưởng	2.403	10%/LNST vượt KH
	- Quỹ phúc lợi	945	2%/LNST
8	Chia cổ tức bằng tiền	36.400	20%/VĐL
9	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (9=4-7-8)	2.883	

5.2. Thời gian chi trả cổ tức năm 2015: chậm nhất đến 30/9/2016

Điều 6. Thù lao và khen thưởng năm 2016 cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký.

6.1. Thù lao:

Thành viên	Thù lao năm 2016 (đồng/người/tháng)
1. Hội đồng quản trị	
- Chủ tịch	15.000.000
- Phó Chủ tịch	12.000.000
- Thành viên	10.000.000
2. Ban Kiểm soát	
- Trưởng Ban	8.000.000
- Thành viên	5.000.000
3. Thư ký	2.000.000

6.2. Khen thưởng:

Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận, thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký 5% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Điều 7. Chọn Công ty kiểm toán năm 2016.

Thông qua danh sách bốn (04) Công ty kiểm toán do Ban Kiểm soát trình sau đây và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC).
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 8. Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2016 – 2020) gồm:
(theo thứ tự số điểm được bầu từ cao đến thấp)

1. Ông Nguyễn Thanh Sử
2. Bà Chu Thị Phương Anh
3. Ông Nguyễn Văn Tiến
4. Ông Cao Minh Lãm
5. Bà Đinh Thị Lan Phương

Điều 9. Thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2016 – 2020) gồm:
(theo thứ tự số điểm được bầu từ cao đến thấp)

1. Ông Võ Văn Ngọc
2. Ông Trần Hữu Hiệp
3. Bà Đỗ Ngọc Yến

Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty CP XNK An Giang;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- UBCKNN; Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

